

Chương 16 : Rời Việt Nam

Qua Pháp

Giấy xuất cảnh và nhập cảnh của má tôi và tôi đều xong, chúng tôi được Nguyễn Du cho lên danh sách máy bay Air France ngày 25-10-1979. Tôi cho vợ tôi biết hai mẹ con sẽ đi ngày 25-10-1979.

Ngày 24 tháng 10, hãng máy bay cho biết có lệnh mới Bộ Nội vụ cho biết các hành khách khi xuất ngoại cần có giấy hợp lệ nhà đất mới được lên máy bay. Trọn ngày 24-10-1979 tôi phải chạy đi khai nhà đất. Sau khi khai 3 nhà 100 đường Trưng Nguyệt Anh (*Leon Combes cũ*), 25 đường Kỳ Đồng tại Sài Gòn, và số 3 đường Đoàn Kết tại làng Đại học Thủ Đức, cán bộ Nhà đất đề nghị tôi viết thêm "*Tôi nhờ Sở Nhà đất quản lý giùm nhà đất của tôi.*" Đây chỉ là hình thức để chiếm đoạt nhà đất của mình. Lúc đó tôi nghĩ nếu tôi không viết như được khuyên, tôi sẽ không có giấy chứng chỉ hợp lệ tình trạng nhà đất, do đó tôi không thể lên máy bay sum họp gia đình. Tôi thấy không thể lựa chọn được. Vì muốn sum họp gia đình nên tôi đành phải viết và ký.

Ngày 25-10-1979, Má tôi và tôi lên máy bay đi sang Pháp. Trước khi lên máy bay, mặc dù quá công kênh, tôi cũng đem theo cây đèn tranh mà vợ tôi thường thích chơi trước kia lúc còn ở bên nhà.

Sau hơn một ngày ngồi trên máy bay, má tôi và tôi đến phi trường Charles De Gaulle, Paris, vào lối 12 giờ trưa. Tuy hơi mệt mỏi, nhưng mẹ con rất vui mừng. Tôi dắt má tôi xuống máy bay, và cầm theo cây đèn tranh của vợ tôi. Có anh chị Minh, anh chị Bích và vợ tôi đến đón tại phi trường. Tôi không thể tả được sự vui mừng của vợ chồng chúng tôi được ôm nhau, rung rung nước mắt, nhưng không nói ra lời. Vui hơn nữa là gia đình ai ai cũng hớn hờ mà thấy bà cụ, má tôi cùng được đi theo. Ai nấy đều mừng rỡ, ôm hôn, hỏi thăm lia lịa. Lối 15 phút sau thì có *bagage* được đưa vào. Phải lựa *bagage* của mình đem ra để riêng. Trong

lúc đó tôi ngạc nhiên có chú bé nhỏ lằng xằng dờ *valise* của mình. Tôi vừa lại gần vừa hỏi "*Cháu tên gì?*" Tôi ngạc nhiên khi nó trả lời "*Tu ne me reconnais pas, papa! Je suis Đức!*" (Ba quên con rồi sao, con là Đức đây!) Tôi xin lỗi con. Con mau lớn, ba nhìn con không ra. Hai cha con ôm nhau mà khóc. Vào cuối tháng 4, 1975, khi vợ tôi và 3 đứa con rời Sài Gòn để đi tản, lúc đó Đức lối 11 tuổi. Bây giờ lên 16 tuổi, có để tóc dài lối hippy nên tôi nhìn nó không ra.

Khi đến Pháp vợ chồng chúng tôi cùng 3 đứa con nhỏ, Đức, An và Thanh Lan, ở ngoại ô Paris, tại thành phố *Savigny Sur Orge*, đường *Avenue Salengro*. Đó là một căn phố lầu. Gia đình chúng tôi ở trên tầng lầu. Quán ở tầng trệt. Bây giờ vợ chồng được sum họp, vợ tôi thấy vui vẻ trở lại. Mỗi năm, quán cơm đóng cửa vào tháng 7. Vợ tôi lái chiếc *Station wagon* chở ba đứa con nghỉ hè tại *Côte d'azur* miền Nam nước Pháp, đi cùng một chỗ với gia đình anh chị Minh. Mỗi tuần quán cơm đóng cửa nghỉ vào ngày chúa nhật. Vợ tôi chở chồng và các con đi *Euro-Marché*, một siêu thị lớn ở ngoại ô Paris, để *shopping* và có dịp gia đình ăn trưa tại một quán ăn khổng lồ (*fast food restaurant*) tại đây, mỗi người đầy mâm và tự lựa lấy thức ăn. Trong vài tuần đầu, tôi không lái xe vì thấy chưa quen đường xá tại Savigny và Paris, và cũng còn bỡ ngỡ, sau một thời gian khá lâu, không lái xe tại Việt Nam.

Tôi vô cùng thích thú mà thấy vợ tôi, chẳng những hườn hồn trở lại, mà lúc nào cũng hăng hái. Thật sự trong 5 năm vừa qua, vợ tôi là đầu tàu cho gia đình. Vợ tôi rất vui mừng, mỗi buổi chúa nhật được rảnh rang để đi shopping, đi chơi cùng với tôi và ba đứa con nhỏ. Lâu lắm rồi, không có những tình trạng chung vui như thế. Vợ tôi thường cho tôi biết trong mấy năm qua, vợ tôi cứ ước mong có ngày nào tôi có dịp đi Euro-marché với vợ con. Ngày nay, ước mong đó trở thành sự thật cho nên vợ chồng chúng tôi vô cùng sung sướng mà

thấy gia đình được sum họp và đi đâu cũng có nhau. Vợ tôi cứ nhắc đi nhắc lại mãi.

Vài tuần sau khi tôi đến Paris, ông bà Robine có nhã ý mời vợ chồng tôi đến nhà ông bà ở *Neuilly sur Seine* để dùng tiệc thân mật với lối 10 người bạn gia đình cựu nhân viên CEE. Ông Robine là Kỹ sư chánh (*Ingenieur en chef*) tại trụ sở CEE Paris. Trước tiên, ông có giữ chức vụ *Chef des Centrales de Choquan* trong những năm đầu tiên CEE tại Sài gòn. Lúc sau này ông trở lại Sài gòn nhiều lần, mỗi lần 3 tháng để điều hành nhà máy Chợ quán, thay thế ông Legoff trong lúc ông này đi nghỉ phép (*congé*).

Ông Robine rất giỏi về kỹ thuật, và đặc biệt ông rất lo về vấn đề xã hội và đời sống nhân viên Pháp lẫn Việt. Sau khi CEE mãn hạn đặc nhượng cuối 1967, ông vẫn tiếp tục liên lạc và lưu ý giúp đỡ nhân viên. Sau biến cố 1975, ông rất lo lắng và theo dõi tình trạng nhân viên Việt nam, như anh NX Thu, anh NV Dậu, HV Năm, NV Rong, NV Hòa, v.v... Ông theo dõi thời sự tin tức về Điện lực tại Việt nam qua báo chí và thời sự Mỹ, Pháp. Ông rất lo khi thấy trên báo chí trong thời kỳ Ủy ban Quân

quản đã tố cáo tôi. Ông rất lo vì ông biết khi chánh trị xen vào thì sự thật không còn bảo đảm nữa. Ông nghĩ tôi có thể bị vu không bất cứ tội gì. Ông giữ lại một vài tờ báo có những bài bình luận về Điện lực Việt nam sau 1975.

Trong buổi tiệc hội ngộ thân mật với các bạn làm việc với CEE trước kia tại nhà Ông bà Robine, tôi có cho biết tình hình sau khi cộng sản tiếp thu miền Nam, tình hình trong trại học tập cải tạo, và những khó khăn khi xin xuất ngoại sum họp với gia đình tại Pháp. Ông Robine đề nghị tất cả các bạn nâng ly chúc mừng vợ chồng tôi được sum họp, làm chúng tôi vô cùng xúc động. Trong dịp này, ông trao cho tôi một xấp báo chí Mỹ (*Electrical Week*) trong đó có vài bài tường thuật về tình trạng

FORMER PRESIDENT OF VIETNAM POWER CO. HAS BEEN CHARGED WITH SABOTAGE IN SAIGON by the new rulers of South Vietnam, according to Vietnamese with French passports who have been arriving in a steady stream in Paris recently. Ho Tan Phat, who headed the main power supplier in South Vietnam until the Communists took over last year, is said to be charged with several incidents of destruction widely believed at the time to have been the responsibility of the Vietcong. The refugees who relayed the story to Vietnamese living in France say they find the charges laughable.

Among the incidents charged to Phat are the destruction of the penstocks of the Danhim hydro plant in 1965 and 1974 and the demolition of switchgear in Thu Duc in January 1975. The Saigon authorities are said to have charged that Phat sabotaged his system in order to get bribes from the manufacturers of replacement equipment abroad. As evidence, the authorities point to Phat's role in the grant of the safe-conduct pass that allowed the former manager of the Danhim hydro plant, Nguyen Manh Linh, to flee the country (EWk, 13 Oct. '75, 11). Linh, it is charged, was an accomplice and the only witness to Phat's deeds. Phat's family

6

ELECTRICAL WEEK • March 29, 1976

is in the United States, having fled just before Saigon fell (EWk, 1 Sept. '75, 6).

The refugees (200 a week are arriving in Paris), including a former VPC financial manager, say that some of the former middle-level officials of the VPC have been allowed to resume work on the power system but that they are being carefully watched and no longer have responsible positions. Nearly all of the top officials of the VPC are said to be still under detention, mainly because their previous actions were denounced by subordinates. About two-thirds of the middle-level executives have been released from detention (some last November and some in February), the refugees say.

Tạp chí Electrical Week, số ra ngày 29 th.3, 1976

điện lực Việt nam sau biến cố 1975.

Dưới đây tạm dịch chuyện vụ không của chế độ mới sau tháng 4/75 ghi trong tuần báo *Electrical Week*, ngày 29 tháng 3, 1976:

Cựu Tổng Giám đốc Công ty Điện lực Việt nam bị tố cáo phá hoại tại Sài gòn bởi những người chế độ mới tại miền Nam Việt nam, theo những người Việt nam có giấy thông hành Pháp, đến Paris lúc sau này. Hồ Tấn Phát đã trách nhiệm cung cấp điện cho miền Nam Việt nam đến khi Cộng sản vào thay thế năm rồi, bị tố cáo nhiều việc phá hoại, mà lúc đó ai cũng cho là do Việt cộng. Những người đã đem tin tức này qua Pháp cho rằng những vụ cáo đó đáng buồn cười.

Trong những việc vụ cáo đó có việc phá hoại ống thủy áp Hệ thống Thủy điện Đa nhim vào năm 1967 và phá Trạm Biến điện Thủ đức vào tháng giêng 1975... Việc phá hoại nhà máy

Thủy điện Đa nhim với sự đồng lõa của Nguyễn Mạnh Linh, Giám đốc nhà máy Đa nhim.

Lúc đó, vào thời buổi UBQQ, việc vụ không một cách trắng trợn làm cho tôi suy nghĩ mãi. Tôi không thể tưởng tượng được trên đời này, trong thời đại này, mà còn những hạng người tàn nhẫn ác ôn như vậy, tự đặt điều để vu không cho được. Nhân dịp này, tôi muốn nói lên cho rõ, mặc dù ai ai cũng đều biết :

“Công ty Điện lực Việt nam không bao giờ có chủ trương phá hoại những cơ sở điện lực, kể cả trong thời chiến.”

Vài tuần sau khi đến Paris, Đại sứ CS Việt nam và Bà Võ Văn Sung có mời vợ chồng chúng tôi đến văn phòng Tòa Đại sứ, để hai ông bà khui champagne chúc mừng vợ chồng chúng tôi được sum họp trở lại. Chúng tôi có ngỏ lời cảm tạ hai ông bà đã tận tâm giúp đỡ trong việc sum họp gia đình chúng tôi tại Pháp.